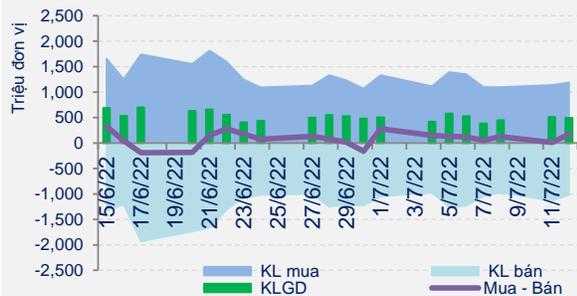
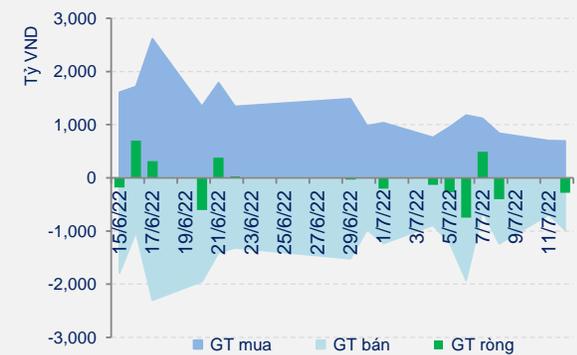
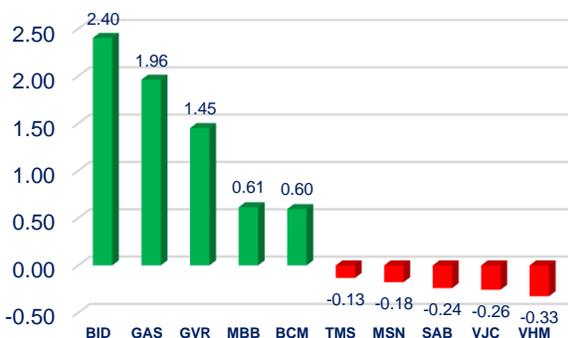


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/7/2022

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,174.82	281.99
% Thay đổi	↑ 1.69%	↑ 1.83%
KLGD (CP)	496,055,973	60,575,837
GTGD (tỷ đồng)	10,651.65	1,300.91
Tổng cung (CP)	1,018,443,300	87,000,400
Tổng cầu (CP)	1,189,483,200	90,637,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	29,551,480	1,485,323
KL mua (CP)	21,299,380	229,120
GT mua (tỷ đồng)	695.26	5.36
GT bán (tỷ đồng)	978.06	38.64
GT ròng (tỷ đồng)	(282.80)	(33.28)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay để lấy lại toàn bộ số điểm đã mất trong phiên trước đó nhưng vẫn với thanh khoản dưới mức trung bình.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 19,53 điểm (+1,69%) lên 1.174,82 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tích cực với 362 mã tăng (44 mã tăng trần), 54 mã tham chiếu, 97 mã giảm (0 mã giảm sàn). HNX-Index tăng 5,06 điểm (+1,83%) lên 281,99 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là tích cực với 152 mã tăng (8 mã tăng trần), 42 mã tham chiếu, 49 mã giảm (10 mã giảm sàn).

Thị trường giao dịch giằng co trong phiên sáng nhưng lực cầu gia tăng từ khoảng 10h trở đi đã giúp thị trường lấy lại sắc xanh và đà tăng sau đó mạnh dần giúp VN-Index kết phiên ở mức cao nhất.

Tuy vậy nhưng nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc VN30 (+0,86%) lại tăng yếu hơn so với thị trường chung với 22/30 mã đóng cửa tăng giá, tiêu biểu có thể kể đến như GVR (+6,9%), BID (+5,5%), GAS (+4,3%), POW (+3,6%)...

Cổ phiếu ngân hàng cũng hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay để đóng góp vào đà tăng của thị trường, có thể kể đến STB (+2,5%), MBB (+2,7%), TCB (+1,4%), BID (+5,5%), SHB (+2,2%), LPB (+3,1%)...

Cổ phiếu chứng khoán cũng đồng pha với thị trường trong phiên hôm nay với VND (+2,5%), SSI (+1,2%), VCI (+3,5%), HCM (+3,8%), SHS (+2,1%)...

Nhóm thủy sản tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay với VHC (+6,9%), ANV (+6,9%), IDI (+6,7%), CMX (+6,8%), ACL (+6,9%)... đồng loạt tăng trần.

Cổ phiếu bất động sản vừa và nhỏ cũng tăng rất tốt với KBC (+6,9%), DIG (+7%), DXG (+4,5%), CEO (+3,8%), ITA (+6,9%), HDC (+7%)...

Khối ngoại bán ròng trên HOSE với giá trị ròng đạt 283,23 tỷ đồng. Mã bị bán ròng nhiều nhất là VHM với 86,6 tỷ đồng tương ứng với 1,45 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 42,7 tỷ đồng tương ứng với 593 nghìn cổ phiếu và CTG với 40,4 tỷ đồng tương ứng với 593 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, STB là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 25,1 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn chỉ số cơ sở VN30 từ 6 điểm đến 9 điểm, cho thấy các trader đang nghiêng về khả năng thị trường có thể điều chỉnh trở lại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/7/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-Index hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất. Kết hợp với diễn biến trong phiên hôm nay thì có thể thấy là bên mua và bên bán giằng co vào đầu phiên, nhưng bên mua mạnh tay hơn sau đó đã giúp các chỉ số đồng loạt hồi phục mạnh và kết phiên ở mức cao nhất trong ngày.

Trên góc nhìn kỹ thuật, với phiên giảm mạnh vào ngày 10/6 qua đó đánh mất ngưỡng tâm lý 1.300 điểm (fibonacci retracement 38,2% sóng điều chỉnh a) thì VN-Index đã xác nhận kết thúc sóng hồi phục b để chuyển sang sóng điều chỉnh c. Tuy nhiên, thị trường đã hãm bớt đà rơi sau khi test ngưỡng hỗ trợ 1.160 điểm (đáy sóng điều chỉnh a) trong ba phiên liên tiếp (21/6-23/6) và hồi phục trở lại kể từ đây.

Với việc sóng điều chỉnh c chạm ngưỡng 1.160 điểm (đáy sóng điều chỉnh a) rồi hồi phục từ đây nên có khả năng là bộ 3 sóng điều chỉnh a-b-c lần này đang đi theo dạng Flat (3-3-5). Theo đó, sóng điều chỉnh c mới đang ở nhịp thứ tư và vẫn có khả năng sẽ còn một nhịp thứ 5 nữa để kết thúc cấu trúc sóng lần này (theo kịch bản Expanded Flat). Và diễn biến trong phiên 6/7 đã xác nhận cho điều này khi ngưỡng 1.160 điểm đã không thể trụ vững. Với diễn biến hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay và sự phân kỳ giữa chỉ số VN-Index và các chỉ báo như RSI và MACD thì có thể cho rằng khả năng giảm sâu hơn ngưỡng 1.140 điểm là khó có thể xảy ra.

Trong kịch bản tích cực, nếu sóng điều chỉnh c đã tạo xong đáy quanh ngưỡng 1.140 điểm thì có thể VN-Index sẽ tiếp tục hồi phục để hướng đến mục tiêu tiếp theo của thị trường là ngưỡng tâm lý 1.200 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VNINDEX phục hồi tốt và duy trì trên mức đáy 1.156 điểm và 1.162 điểm thiết lập trong tháng 05 và tháng 06/2022. Kỳ vọng trong những phiên tiếp theo VNINDEX sẽ tiếp tục phục hồi hướng đến vùng kháng cự ngắn hạn mạnh 1.185 điểm - 1.190 điểm tiếp đó là vùng tâm lý 1.200 điểm - 1.211 điểm tương ứng trend_line giảm giá ngắn trung hạn từ tháng 04/2022 kéo dài đến nay, cũng như vùng giá cao nhất năm 2018.

Thanh khoản thị trường suy giảm trong nhóm VN30, cải thiện tốt ở các mã nhóm midcaps, smallcaps khi nhóm mã này sau thời gian dài suy giảm đã cân bằng và phục hồi trở lại với thống kê cho thấy gần 40% mã trên thị trường có thị giá dưới giá trị sổ sách.

Nhà đầu tư có thể tiếp tục xem xét chọn lọc giải ngân từng phần đối với những mã cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng và giá đã giảm về vùng hấp dẫn.

Nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi trong trang tiếp theo để đưa ra quyết định hợp lý trong tình hình hiện tại.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 12/7/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu TTM	T.trường Lợi nhuận TTM	
PVS	24.2	19-20.5	28-29	18	17.2	44.2%	-3.7%	Theo dõi chờ giải ngân
PVT	19.5	18-19	23-24	16	9.2	17.8%	-1.5%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 19+-
PET	32.45	27-28	34-36	26	13.0	14.3%	93.0%	Theo dõi chờ giải ngân
DCM	28.5	24-26	31-32	21	4.6	117.6%	175.8%	Theo dõi chờ giải ngân
GVR	22.4	21.4-22.6	28-30	19	19.9	0.9%	10.3%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 22+-
BVH	55.9	53-56	66-70	50	21.9	6.7%	18.7%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	GEX	21.7	18.6	22-24	19.6	16.67%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	11.6	10.55	13-13.5	10.7	9.95%	Nắm giữ
23/06/2022	MBS	18.4	16.4	20-21	17	12.20%	Nắm giữ
23/06/2022	SCR	10.55	8.89	11-11.5	9.2	18.67%	Nắm giữ
27/06/2022	DBC	26.65	18.55	26-28	24	43.67%	Nắm giữ
27/06/2022	TCD	11.05	10.15	13-14	10.2	8.87%	Nắm giữ
28/06/2022	EVF	9.74	9.99	13-14	8.9	-2.50%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	61.9	63.2	76-78	59	-2.06%	Nắm giữ
30/06/2022	BSI	24.2	22.4	29-30	22	8.04%	Nắm giữ
1/7/2022	PLC	23.8	22.2	27-28	21	7.21%	Nắm giữ
4/7/2022	VCG	19.65	18.2	24-26	18	7.97%	Nắm giữ
4/7/2022	MBB	25.05	24.3	28-29	23.4	3.09%	Nắm giữ
7/7/2022	VNM	73.3	70.7	82-83	68	3.68%	Nắm giữ
11/7/2022	SSI	20.9	20	25-27	18	4.50%	Nắm giữ
12/7/2022	ASM	14.25	13.45	16.5-17	12.5	5.95%	Giải ngân giá 13.45



TIN VĨ MÔ

Bớt gánh nặng xăng dầu

Việc giá xăng dầu giảm mạnh được kỳ vọng sẽ giúp kim ngạch của nhiều loại hàng hóa khác.

Không chỉ riêng Việt Nam, nhiều quốc gia khác phụ thuộc vào nguyên liệu giá rẻ từ Trung Quốc

Chỉ trong 6 tháng đầu năm 2022, Việt Nam đã nhập siêu tới gần 35 tỷ USD từ Trung Quốc, đạt xấp xỉ 65% số nhập siêu từ quốc gia này trong cả năm liền kề.

HSBC: Việt Nam là một trong những quốc gia tăng trưởng nhanh nhất khu vực năm 2022

HSBC Việt Nam vừa công bố báo cáo nhận định kinh tế 6 tháng cuối năm 2022. Dự báo cho thấy Việt Nam sẽ vững vàng phục hồi giữa bối cảnh thách thức của thế giới.

Kiểm toán Nhà nước kiến nghị tăng thu, giảm chi ngân sách hơn 8.600 tỷ đồng

Trong 6 tháng đầu năm 2022, Kiểm toán Nhà nước đã triển khai 138 đoàn kiểm toán. Kết quả sơ bộ, đã kiến nghị tăng thu, giảm chi ngân sách Nhà nước hơn 8.600 tỷ đồng.

Chính phủ ban hành Nghị quyết riêng về phát triển thị trường vốn

Ngày 11/7, Chính phủ ban hành Nghị quyết 86/NQ-CP về phát triển thị trường vốn an toàn, minh bạch, hiệu quả, bền vững nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, huy động nguồn lực phát triển kinh tế-xã hội.

NÓNG: Đề nghị tiếp tục chi 1.155 tỉ đồng hỗ trợ người lao động từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp

Tính đến ngày 31-12-2021, gần 12,97 triệu người lao động thuộc đối tượng hỗ trợ, không có sai sót hồ sơ được chi trả 30.800 tỉ đồng. Số tiền được trích từ kết dư Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp (dự toán ban đầu cho phép dùng 30.000 tỉ đồng).



TIN DOANH NGHIỆP

Khối ngoại “dứt tình” với MWG

Từng là doanh nghiệp được khối ngoại khát khao mua vào, nhưng trong thời gian gần đây, cổ phiếu MWG của Công ty CP Thế giới Di động liên tục bị khối ngoại bán tháo.

PC1 tham dự Hội nghị Thượng đỉnh năng lượng gió trên bờ & ngoài khơi Việt Nam, chia sẻ kinh nghiệm “biến những điều tưởng chừng không thể thành có thể”

Trong 2 ngày 7/7 và 8/7 mới đây, Tập đoàn PC1 đã tham dự Hội nghị Thượng đỉnh năng lượng gió trên bờ & ngoài khơi Việt Nam lần thứ 5, do Tập đoàn BUIIM phối hợp cùng Vinpearl tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nuôi heo ăn chuối lãi cao, tài sản của bà Đức tăng gần 50% lên 3.300 tỷ chỉ trong nửa tháng

Bên cạnh đó, con gái ông là bà Đoàn Hoàng Anh cũng đang sở hữu 8 triệu cổ phiếu HAG, tương đương giá trị 82 tỷ đồng.

Đại lý phân phối Mercedes-Benz Haxaco (HAX) cán mốc 81% lợi nhuận sau 6 tháng đầu năm

6 tháng đầu năm 2022, nhà phân phối Mercedes-Benz Haxaco ghi nhận lãi trước thuế 172 tỷ đồng, tăng 134% so với cùng kỳ năm ngoái.

Triển vọng ngành xây dựng tích cực khi giá thép giảm và thúc đẩy đầu tư công nửa cuối năm

Giá thép xây dựng đã giảm về vùng 16.000 đồng/kg, tương đương cùng kỳ năm trước. Giá xi măng vẫn tăng do chi phí đầu vào như than, điện, xăng dầu, thạch cao, các loại phụ gia, vỏ bao, giá cước và nhân công đều tăng. Chính phủ đã đưa ra nhiều giải pháp quyết liệt để giải quyết các vướng mắc liên quan đến giải ngân vốn đầu tư công.

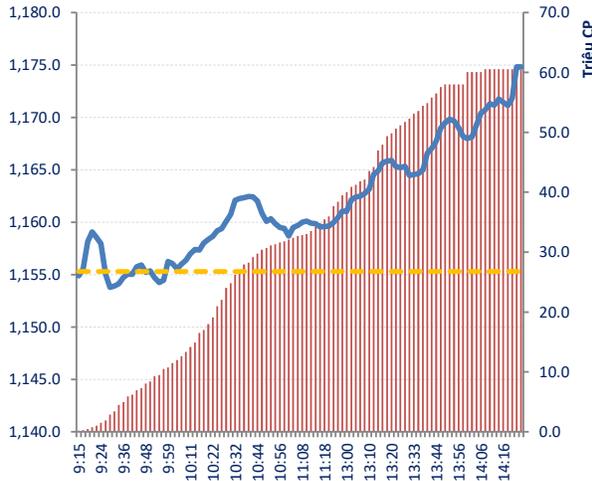
Một cổ phiếu tăng gần 81% sau 2 tuần

Cổ phiếu ILC đã có 6 phiên tăng điểm liên tiếp từ đầu tháng 7 đến nay, trong đó có 5 phiên tăng trần. Hiện thị giá mã này đạt 11.200 đồng/cp, tăng 80,6% sau 2 tuần. Thanh khoản cổ phiếu thấp, khối lượng giao dịch khớp lệnh trung bình 10 phiên khoảng 2.090 đơn vị.

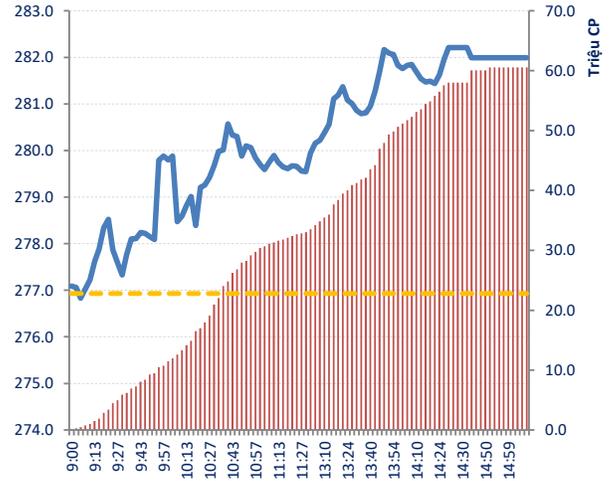


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

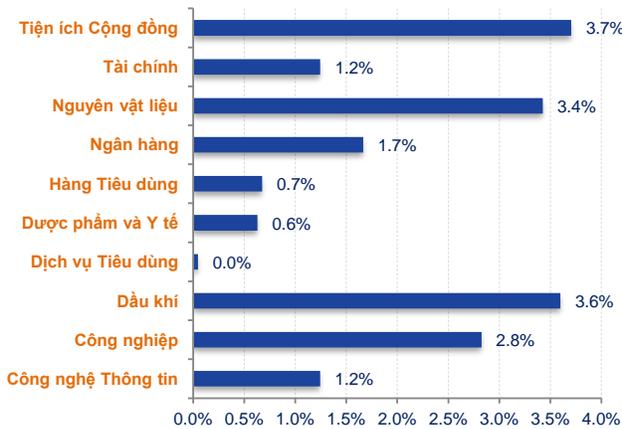
KLGD và VN-Index trong phiên



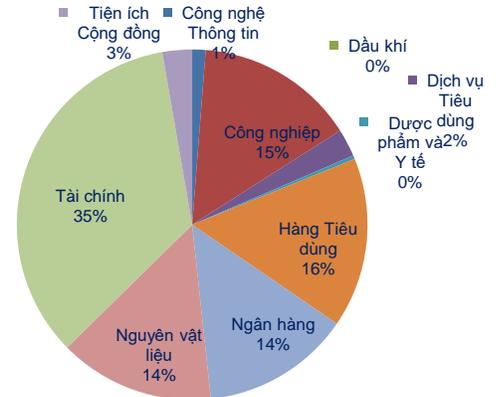
KLGD và HNX-Index trong phiên



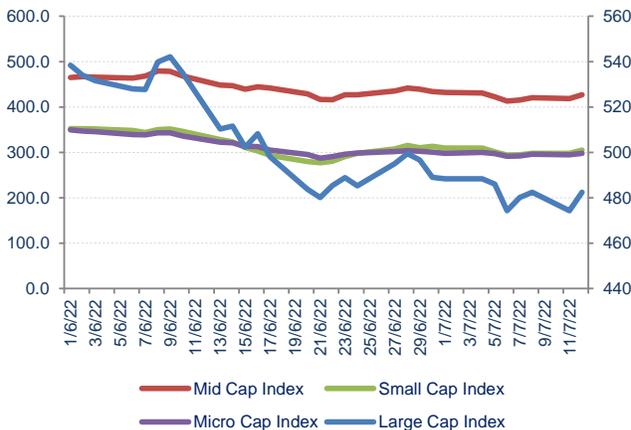
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



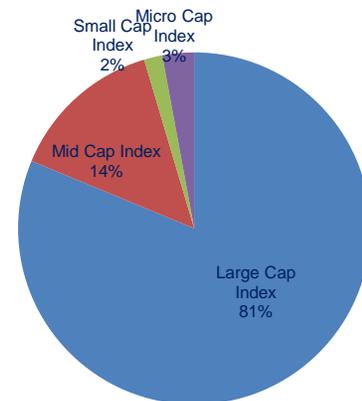
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	1,121,700	VND	2,229,800	1	PVS	83,400	SHS	540,600
2	KBC	606,900	CTG	1,575,900	2	SD5	23,200	CEO	440,300
3	ROS	490,700	VHM	1,450,900	3	ICG	13,100	NVB	170,000
4	DIG	348,400	HSG	1,195,000	4	MCF	9,800	IDC	57,100
5	GEX	337,600	SSI	1,184,300	5	PVI	2,600	HUT	46,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HNG	5.24	5.60	↑ 6.87%	3,318,350	PVS	22.60	24.20	↑ 7.08%	10,042,510
VND	17.85	18.30	↑ 2.52%	2,033,550	CEO	28.90	30.00	↑ 3.81%	6,968,918
HAG	10.25	10.50	↑ 2.44%	1,982,060	SHS	14.00	14.30	↑ 2.14%	6,930,163
STB	22.05	22.60	↑ 2.49%	1,284,910	IDC	54.50	56.80	↑ 4.22%	3,445,813
HPG	22.05	22.30	↑ 1.13%	1,229,150	HUT	26.70	27.40	↑ 2.62%	2,823,840

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SZC	45.00	48.15	3.15	↑ 7.00%	TKC	5.10	5.60	0.50	↑ 9.80%
NHA	20.00	21.40	1.40	↑ 7.00%	PMP	14.60	16.00	1.40	↑ 9.59%
CRC	6.00	6.42	0.42	↑ 7.00%	VC6	10.50	11.50	1.00	↑ 9.52%
CIG	6.00	6.42	0.42	↑ 7.00%	DHP	11.60	12.70	1.10	↑ 9.48%
TSC	6.58	7.04	0.46	↑ 6.99%	PVL	5.30	5.80	0.50	↑ 9.43%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CVT	40.95	38.30	-2.65	↓ -6.47%	KMT	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
TMS	79.00	74.00	-5.00	↓ -6.33%	SIC	22.00	19.80	-2.20	↓ -10.00%
L10	28.50	26.70	-1.80	↓ -6.32%	HCC	10.20	9.20	-1.00	↓ -9.80%
ABR	11.40	10.70	-0.70	↓ -6.14%	MAS	39.00	35.20	-3.80	↓ -9.74%
SZL	58.80	55.20	-3.60	↓ -6.12%	CTB	24.90	22.50	-2.40	↓ -9.64%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	3,318,350	-18.9%	(1,117)	-	1.2
VND	2,033,550	12.3%	420	43.6	1.5
HAG	1,982,060	10.1%	531	19.8	2.0
STB	1,284,910	11.6%	2,089	10.8	1.2
HPG	1,229,150	41.0%	6,143	3.6	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	10,042,510	5.3%	1,409	17.2	0.9
CEO	6,968,918	4.3%	571	52.6	2.2
SHS	6,930,163	25.5%	1,971	7.3	0.9
IDC	3,445,813	13.2%	1,985	28.6	3.5
HUT	2,823,840	4.8%	549	49.9	2.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SZC	↑ 7.0%	22.8%	3,194	15.1	3.4
NHA	↑ 7.0%	0.8%	79	270.1	2.1
CRC	↑ 7.0%	5.5%	663	9.7	0.5
CIG	↑ 7.0%	12.6%	667	9.6	1.2
TSC	↑ 7.0%	6.6%	822	8.6	0.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TKC	↑ 9.8%	1.4%	222	25.3	0.4
PMP	↑ 9.6%	10.1%	1,557	10.3	1.0
VC6	↑ 9.5%	8.1%	1,008	11.4	0.9
DHP	↑ 9.5%	7.5%	1,286	9.9	0.7
PVL	↑ 9.4%	7.0%	347	16.7	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	1,121,700	11.6%	2,089	10.8	1.2
KBC	606,900	4.4%	935	38.0	1.6
ROS	490,700	1.6%	168	18.7	0.3
DIG	348,400	15.4%	2,143	20.0	2.8
GEX	337,600	5.5%	1,364	15.9	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	83,400	5.3%	1,409	17.2	0.9
SD5	23,200	4.5%	829	11.0	0.5
ICG	13,100	2.2%	344	21.8	0.5
MCF	9,800	9.6%	1,068	7.7	0.7
PVI	2,600	11.4%	3,856	11.5	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	340,268	20.8%	4,853	14.8	2.9
VIC	266,594	-1.6%	(624)	-	2.0
VHM	262,133	31.4%	8,807	6.8	1.9
GAS	189,481	19.6%	5,262	18.8	3.4
BID	184,130	13.3%	2,273	16.0	2.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	25,110	9.0%	1,373	61.0	3.9
THD	19,460	12.4%	2,155	25.8	3.0
IDC	18,744	13.2%	1,985	28.6	3.5
NVB	17,261	0.0%	0	87,600.1	3.0
BAB	13,502	8.2%	909	18.3	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
QBS	3.76	-2.0%	(171)	-	0.4
ABS	3.52	7.3%	838	13.8	1.0
TSC	3.41	6.6%	822	8.6	0.5
HDC	3.33	23.1%	3,075	13.3	2.9
CIG	3.28	12.6%	667	9.6	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SDA	3.06	9.7%	849	16.4	1.4
BII	3.04	3.1%	345	13.3	0.4
VGS	2.71	16.9%	3,300	5.3	0.8
TVC	2.71	17.5%	3,763	2.1	0.4
PDC	2.68	-7.2%	(633)	-	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn